BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 11/2008/QĐ-BGDĐT	Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 85/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Quyết định này thay thế Quyết định số 278/QĐ ngày 21 tháng 02 năm 1992 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Hội cha mẹ học sinh.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Mầm non, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Vinh Hiển

ĐIỀU LỆ
ban đại diện cha mẹ học sinh

(ban hành kèm theo Quyết định số 11/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/3/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về tổ chức và hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh; trách nhiệm của cơ quan quản lý giáo dục, hiệu trưởng, giáo viên chủ nhiệm lớp; khen thưởng và xử lý vi phạm.

2. Điều lệ này áp dụng đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh của các trường mầm non, trường mẫu giáo, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (sau đây gọi chung là trường).

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức Ban đại diện cha mẹ học sinh

1. Ban đại diện cha mẹ học sinh được tổ chức trong mỗi năm học, do cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh (sau đây gọi chung là cha mẹ học sinh) từng lớp, từng trường cử ra để phối hợp với nhà trường thực hiện các hoạt động giáo dục.

2. Không tổ chức Ban đại diện cha mẹ học sinh theo hình thức liên trường và ở các cấp hành chính.

Chương II
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN CHA MẸ HỌC SINH

Điều 3. Tổ chức của Ban đại diện cha mẹ học sinh

1. Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp.

a) Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp do cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh lớp cử ra vào đầu mỗi năm học, gồm từ 3 đến 5 thành viên, Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp cử trưởng ban và một phó trưởng ban. Vào đầu năm học, giáo viên chủ nhiệm lớp chịu trách nhiệm triệu tập cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh của lớp để cử ra Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp;

b) Các thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp là những người nhiệt tình, có trách nhiệm trong việc phối hợp với

giáo viên chủ nhiệm lớp và nhà trường để thực hiện các hoạt động giáo dục học sinh.

2. Ban đại diện cha mẹ học sinh trường.

a) Mỗi trường có một Ban đại diện cha mẹ học sinh, do cuộc họp các trưởng ban và phó trưởng ban của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp cử ra vào đầu năm học. Cuộc họp này quyết định số lượng thành viên và cử các thành viên của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường;

b) Ban đại diện cha mẹ học sinh trường tiến hành phiên họp toàn thể để quyết định số lượng các phó trưởng ban và các thành viên thường trực, nếu xét thấy cần thiết; chuẩn bị nhân sự và cử trưởng ban, các phó trưởng ban, các thành viên thường trực (nếu có) của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường.

3. Nhiệm kỳ của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, Ban đại diện cha mẹ học sinh trường là một năm học; các Ban đại diện cha mẹ học sinh hết nhiệm kỳ khi bắt đầu năm học tiếp sau, riêng Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp cuối cấp học hết nhiệm kỳ khi kết thúc năm học.

4. Các thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh có thể thay đổi, bổ sung khi cần thiết theo đề nghị của trưởng ban. Việc thay đổi, bổ sung thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp do toàn thể cha mẹ học sinh lớp quyết định; việc thay đổi, bổ sung thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh trường do toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường quyết định.

5. Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động theo nguyên tắc đồng thuận.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp

1. Nhiệm vụ của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp:

a) Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh;

b) Chuẩn bị nội dung của các cuộc họp cha mẹ học sinh trong năm học;

c) Tham gia giáo dục đạo đức cho học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém, vận động học sinh đã bỏ học trở lại tiếp tục học tập; giúp đỡ học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, tàn tật.

2. Quyền của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp:

a) Quyết định việc triệu tập các cuộc họp cha mẹ học sinh theo quy định tại Điều 10 của Điều lệ này sau khi thống nhất với giáo viên chủ nhiệm lớp;

b) Tổ chức lấy ý kiến cha mẹ học sinh của lớp về biện pháp quản lý giáo dục

học sinh để kiến nghị cụ thể với giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên bộ môn về biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, chất lượng dạy học;

c) Phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục truyền thống, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao để thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh sau khi thống nhất với giáo viên chủ nhiệm lớp.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền của trưởng ban và các thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp

1. Nhiệm vụ và quyền của trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp:

a) Trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp có các nhiệm vụ sau đây:

- Lập kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục theo nội dung nghị quyết của cuộc họp cha mẹ học sinh đầu năm học và tổ chức thực hiện kế hoạch đó;

- Chuẩn bị các cuộc họp của Ban đại diện cha mẹ học sinh và cuộc họp cha mẹ học sinh, tổ chức việc thu thập nguyện vọng và kiến nghị của cha mẹ học sinh.

b) Trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp có các quyền sau đây:

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho phó trưởng ban và các thành viên, chủ trì các cuộc họp của Ban đại diện cha mẹ học sinh, thay mặt Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh;

- Trao đổi với giáo viên chủ nhiệm lớp về hoạt động của cha mẹ học sinh, phản ánh ý kiến của cha mẹ học sinh về chất lượng giáo dục và chất lượng dạy học;

- Cùng với giáo viên chủ nhiệm lớp xem xét, đề nghị tuyên dương, khen thưởng hoặc xử lý kỷ luật đối với học sinh của lớp.

2. Nhiệm vụ và quyền của phó trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp:

Phó trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp là người giúp việc trưởng ban, thay mặt trưởng ban phụ trách một số mặt công tác được phân công.

3. Nhiệm vụ và quyền của thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp:

Các thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ do Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp và Ban đại diện cha mẹ học sinh trường phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường

1. Nhiệm vụ của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường:

a) Phối hợp với hiệu trưởng nhà trường tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo nghị quyết của cuộc họp đầu năm học, thực hiện các hoạt động giáo dục trong từng thời gian do Ban đại diện cha mẹ học sinh trường đề ra;

b) Phối hợp với hiệu trưởng hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh;

c) Phối hợp với hiệu trưởng tổ chức giáo dục học sinh hạnh kiểm yếu tiếp tục rèn luyện trong dịp nghỉ hè ở địa phương;

d) Phối hợp với hiệu trưởng giáo dục đạo đức cho học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, tàn tật; vận động học sinh đã bỏ học trở lại tiếp tục đi học; động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục toàn diện;

đ) Hướng dẫn về công tác tổ chức và hoạt động cho các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp.

2. Quyền của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường:

a) Quyết định triệu tập các cuộc họp quy định tại khoản 2 Điều 3 và Điều 10 của Điều lệ này sau khi đã thống nhất với hiệu trưởng;

b) Căn cứ ý kiến của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp để kiến nghị với hiệu trưởng về những biện pháp cần thiết nhằm thực hiện nhiệm vụ năm học của trường và về quản lý học tập của học sinh;

c) Quyết định chi tiêu để cải thiện điều kiện học tập, chăm sóc giáo dục học sinh từ nguồn đóng góp, tài trợ tự nguyện theo quy định tại Điều 11 của Điều lệ này.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền của trưởng ban, phó trưởng ban và các thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh trường

1. Nhiệm vụ và quyền của trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh trường:

a) Trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh trường có các nhiệm vụ sau đây:

- Lập kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục trong phạm vi nhà trường theo nghị quyết của cuộc họp đầu năm học quy định tại Điều 10 của Quy chế này, điều hành việc thực hiện kế hoạch; hướng dẫn việc lập kế hoạch các mặt hoạt động;

- Dự kiến phân công nhiệm vụ cho các phó trưởng ban, các thành viên thường

trực để thông qua tại cuộc họp toàn Ban đại diện cha mẹ học sinh trường;

- Chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường;

- Tập hợp ý kiến của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, của cha mẹ học sinh để thống nhất với hiệu trưởng các biện pháp giải quyết.

b) Trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh trường có các quyền sau đây:

- Chủ trì các cuộc họp của Ban đại diện cha mẹ học sinh, phối hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh;

- Định kỳ làm việc với hiệu trưởng về hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh; giải quyết kiến nghị của cha mẹ học sinh về hoạt động giáo dục, dạy học; phối hợp tổ chức hoạt động giáo dục học sinh; tổ chức vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp tiếp tục đi học.

2. Nhiệm vụ, quyền của các phó trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh trường:

Các phó trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh trường là người giúp việc trưởng ban, thay mặt trưởng ban phụ trách một số mặt công tác được phân công, chủ trì tổ chức một số hoạt động theo sự phân công của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường.

3. Nhiệm vụ và quyền của các thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh trường:

Các thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh trường có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ do Ban đại diện cha mẹ học sinh trường phân công.

Điều 8. Trách nhiệm của cha mẹ học sinh

1. Phối hợp với nhà trường trong việc quản lý, giáo dục học sinh và thực hiện những nhiệm vụ do Ban đại diện cha mẹ học sinh đề ra.

2. Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, các giáo viên bộ môn của lớp để chăm sóc, quản lý, động viên học sinh tích cực, tự giác học tập, rèn luyện đạo đức, tuân thủ quy định của Điều lệ và nội quy nhà trường.

3. Chịu trách nhiệm đối với sai phạm, khuyết điểm của con em mình theo quy định của pháp luật và thực hiện nghị quyết của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp trong việc phối hợp với nhà trường để chăm sóc, quản lý, giáo dục học sinh.

Điều 9. Quyền của cha mẹ học sinh

Cha mẹ học sinh có các quyền quy định tại Điều 95 của Luật giáo dục, có quyền kiến nghị với nhà trường tạo điều kiện cho con em mình học tập, rèn luyện;

có quyền ứng cử, đề cử trong cuộc họp cử Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp; có quyền từ chối mọi khoản đóng góp khi được Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, Ban đại diện cha mẹ học sinh trường yêu cầu nếu không bảo đảm nguyên tắc tự nguyện.

Điều 10. Hoạt động của cha mẹ học sinh và Ban đại diện cha mẹ học sinh

1. Các cuộc họp của toàn thể cha mẹ học sinh:

a) Đầu năm học, giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh để cha mẹ học sinh cử Ban đại diện học sinh lớp với số thành viên quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 của Điều lệ này. Trong năm học, tổ chức họp toàn thể cha mẹ học sinh lớp ba lần: vào đầu năm học, khi kết thúc học kỳ một, khi kết thúc năm học và tổ chức họp bất thường khi có ít nhất 50% cha mẹ học sinh lớp yêu cầu;

b) Việc tổ chức hay không tổ chức cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh trường do Ban đại diện học sinh trường quyết định.

2. Các cuộc họp của Ban đại diện cha mẹ học sinh:

a) Giáo viên chủ nhiệm lớp triệu tập cuộc họp đầu tiên của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp để Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp cử trưởng ban, phó trưởng ban. Sau khi được cử, trưởng ban điều hành cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh để thông qua chương trình hoạt động cả năm học.

Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp tổ chức các cuộc họp thường kỳ theo chương trình hoạt động cả năm học và có thể họp bất thường khi có ít nhất 50% số cha mẹ học sinh đề nghị hoặc do trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp quyết định;

b) Đầu năm học, hiệu trưởng họp với trưởng ban và phó trưởng ban của tất cả các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp để cử ra Ban đại diện cha mẹ học sinh trường trong số những người thuộc thành phần được triệu tập họp, có thể cử cả người vắng mặt nếu đã được người đó đồng ý tham gia. Sau đó, hiệu trưởng chủ trì cuộc họp đầu tiên của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường để Ban đại diện cha mẹ học sinh trường cử trưởng ban, các phó trưởng ban, nếu cần có thể cử các thành viên thường trực. Sau khi được cử, trưởng ban điều hành cuộc họp tất cả các trưởng ban, phó trưởng ban đại diện cha mẹ học sinh lớp để thông qua chương trình hoạt động cả năm học;

Ban đại diện cha mẹ học sinh trường

họp thường kỳ theo chương trình hoạt động cả năm học và họp bất thường khi có ít nhất 50% số thành viên hoặc trưởng ban đề nghị.

Điều 11. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh

1. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh:

a) Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp từ đóng góp tự nguyện của cha mẹ học sinh theo nghị quyết cuộc họp đầu năm học và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện học sinh lớp theo quy định tại Khoản 3 Điều này.

b) Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường được trích từ kinh phí hoạt động của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp theo nghị quyết của cuộc họp toàn thể các trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp đầu năm học và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện học sinh trường theo quy định tại Khoản 3 Điều này.

2. Kinh phí phục vụ cho việc tổ chức các hoạt động chăm sóc, động viên, giáo dục học sinh có từ các nguồn dưới đây:

a) Đóng góp kinh phí của cha mẹ học sinh cho Ban đại diện cha mẹ học sinh theo nguyên tắc tự nguyện, không bắt buộc theo quy định tại Khoản 5 Điều này;

b) Nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác.

3. Quản lý và sử dụng kinh phí của Ban đại điện cha mẹ học sinh:

a) Trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp chủ trì phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp dự kiến kế hoạch chi tiêu kinh phí được đóng góp, tài trợ, hiện vật được biếu tặng và chỉ sử dụng sau khi đã được toàn thể các thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp thống nhất ý kiến;

b) Trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thống nhất với hiệu trưởng để quyết định kế hoạch sử dụng kinh phí huy động được và chỉ sử dụng sau khi được toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thống nhất ý kiến.

4. Việc thu chi kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh phải bảo đảm nguyên tắc công khai, dân chủ, báo cáo công khai tình hình thu chi và quyết toán kinh phí tại các cuộc họp cha mẹ học sinh lớp và các cuộc họp toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định việc thu và sử dụng kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ GIÁO DỤC, HIỆU TRƯỞNG, GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM LỚP

Điều 12. Sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo

1. Chỉ đạo các trường thực hiện Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, hướng dẫn cụ thể việc áp dụng quy định của Điều lệ này đối với các trường có học sinh ở xa, không thuận tiện cho cha mẹ học sinh trực tiếp đến trường tham gia hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

2. Kiểm tra hoạt động của các Ban đại diện cha mẹ học sinh, kịp thời chấn chỉnh vi phạm trong việc thực hiện Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

3. Tổ chức lấy ý kiến của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường về công tác giáo dục học sinh, quản lý dạy học, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, vận động học sinh bỏ học trở lại lớp và thực hiện Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

4. Động viên, khen thưởng các Ban đại diện cha mẹ học sinh có đóng góp tích cực vào công tác chăm lo giáo dục, động viên học sinh học tập, rèn luyện.

Điều 13. Hiệu trưởng và giáo viên chủ nhiệm lớp

1. Tạo điều kiện thực hiện Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, ủng hộ hoạt động của cha mẹ học sinh thực hiện nghị quyết đầu năm học.

2. Định kỳ tổ chức cuộc họp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp để tiếp thu ý kiến của Ban đại diện và cha mẹ học sinh về công tác quản lý của nhà trường, biện pháp phối hợp giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, vận động học sinh bỏ học trở lại lớp, giải quyết kiến nghị của cha mẹ học sinh, góp ý kiến đối với hoạt động của các Ban đại diện cha mẹ học sinh.

3. Nhà trường cử đại diện Ban giám hiệu làm nhiệm vụ thường xuyên phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường trong việc tổ chức hoạt động của các Ban đại diện cha mẹ học sinh và hoạt động của cha mẹ học sinh.

Chương IV

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 14. Khen thưởng

1. Kết quả hoạt động của Ban đại diện

cha mẹ học sinh là một trong những tiêu chuẩn xét thi đua khen thưởng đối với các cơ sở giáo dục.

2. Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động tốt, góp phần tích cực vào công tác giáo dục học sinh, tùy theo thành tích được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng.

Điều 15. Xử lý vi phạm

Tổ chức, cá nhân có hành vi cố ý cản trở việc thực hiện Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, vi phạm các quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh và các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Vinh Hiển